

## Tư liệu tham khảo

### TRUYỆN LIỄU NGHỊ

Tác giả: **Lý Triều Uy** (đời Tống, Trung Hoa)

Nguyên tác chữ Hán

trong “*Thái Bình Quảng ký*”

Nguồn bản vi tính : [Web Viet Kiem & Web Viet Hoc \(viethoc.org\)](#)

“Vào khoảng năm Nghi Phụng, có một người học trò là Liễu Nghị, đi thi không đỗ định trở về bên Tương, nhớ tới đồng hương còn trọ ở Kinh Dương, bèn tới để từ biệt. Đi được sáu dặm, thấy chim bay ngựa hý, Nghị bèn lánh vào bên đường, lại đến sáu bảy dặm nữa, dừng lại thấy có một người con gái chặn dê bên đường. Nghị lấy làm lạ, ngấm nhìn thì đó là một trang tuyệt sắc. Nhưng khuôn mặt đăm đăm, khăn áo tối tàn, cứ đứng trơ trơ như có ý đợi ai. Nghị hỏi cô gái:

- Làm sao nàng chịu nhục như thế?

Ban đầu cô gái cười và cảm ơn, nhưng rồi khóc và thưa rằng:

- Tiệp thiếp chẳng may, nay được bề trên hỏi đến. Những dẫu cảm hận thấu xương cũng chẳng có cách nào tránh được. Xin kể chàng nghe: Thiếp là con gái út của Long quân hồ Động Đình. Cha mẹ gả thiếp cho người con thứ của Long Xuyên. Nhưng chồng thiếp ham chơi bời, bị bọn thị tì mê hoặc, ngày ngày bạc tình, ghét bỏ thiếp. Sau đó, thiếp kể lại cho mẹ chồng. Bố mẹ nuông chiều con, không ngăn được. Đến khi thiếp kể lể nhiều, mất lòng bố mẹ chồng, nên họ đầy đoạ đến nỗi này đây.

Nói xong, sụt xùi rơi lệ, đau buồn khôn xiết. Nàng lại nói:

- Chẳng biết Động Đình cách đây bao xa, mệnh mang trời rộng, tin không tới được, đứt gan đứt ruột, ai biết mà thương xót? Nghe tin chàng sắp về đất Ngô, nơi đó rất gần Động Đình, muốn nhờ chàng gửi hộ phong thư, không biết có được hay không?

Nghị đáp:

- Tôi là kẻ có chút nghĩa khí. Nghe nàng nói, khí huyết sôi lên, giận mình không có cánh bay ngay tới đó, nói chi điều có được hay không. Nhưng hồ Động Đình rất sâu, tôi ở trên trần gian, làm sao mà nhắn tin được? Chỉ sợ u minh cách nẻo, hai cõi chẳng thông, thì sẽ phụ lòng thành gửi gắm và cũng trái với ý nguyện của tôi. Nàng có cách gì có thể hướng dẫn cho tôi không?

Cô gái vừa khóc vừa cảm tạ:

- Thôi đừng nói lại lời gửi gắm trân trọng nữa. Nếu thiếp được trở về với cha mẹ, dẫu chết vẫn tạ ơn chàng. Chàng không nhận lời thiếp chẳng dám nói, chàng đã nhận lời mà hỏi thì Động Đình cũng như kinh áp, chẳng có gì lạ.

Nghị xin được nghe. Cô gái nói:

- Phía nam Động Đình có cây quất lớn, người nơi đó gọi là Xả Quất. Chàng phải cỡi bỏ chiếc đai này, lấy đai khác buộc lại, rồi gõ lên thân cây ba tiếng, sẽ có người trả lời. Chàng nhân đó theo vào, không có trở ngại gì đâu. May gặp quân tử, ngoài những điều kể trong thư ra, xin gửi gắm cả những lời tâm huyết, muôn vàn lần ghi nhớ đừng quên.

Nghị đáp:

- Xin làm theo lời nàng.

Cô gái bèn lấy bức thư trong áo, lạy hai lạy rồi trao cho Nghị, nhìn về phương đông mà khóc như không sao kiềm chế được. Nghị cảm thấy rất thương xót, bỏ thư vào túi lại hỏi rằng:

- Tôi không biết nàng chần dè để làm gì, chẳng lẽ thần cũng giết dè hay sao?

Cô gái đáp:

- Không phải dè đâu, là vũ công đấy.

Nghị lại hỏi:

- Vũ công là gì?

Nàng đáp:

- Vũ công cũng như sấm sét ấy mà.

Nghị quay sang đàn dè, con nào con nấy gườm gườm giận dữ, ăn uống rất lạ, nhưng kích thước, lông sừng không khác gì dè. Nghị lại hỏi:

- Tôi làm sứ giả, ngày sau có về Động Đình, đừng lánh nhau nhé.

Cô gái đáp:

- Chẳng những không lánh mà còn là thân thích của nhau nữa.

Nói xong, Nghị từ biệt đi về phía đông, chưa được mấy chục bước, quay lại nhìn thì cả cô gái và đàn dè đều không thấy đâu nữa.

Đêm ấy, Nghị tới áp từ biệt bạn mình. Hơn một tháng sau, về đến quê nhà. Rồi chàng tìm tới hồ Động Đình. Phía nam Động Đình quả nhiên có cây Xà Quất. Nghị bèn thay đai, gõ vào thân cây ba tiếng rồi dừng lại. Lát sau có một tên võ phu từ trong sóng bước ra, vái Nghị và hỏi:

- Quý khách từ đâu tới ạ?

Nghị không trả lời đúng câu hỏi, chỉ nói:

- Đi yết kiến đại vương đây.

Võ phu rẽ nước chỉ đường dẫn Nghị đi, chỉ nói:

- Ngài hãy nhắm mắt lại, lát nữa sẽ tới.

Nghị làm theo, tới ngay một cung điện. Bấy giờ mới thấy đài các nối nhau, muôn ngàn cổng cửa, cây quý cỏ lạ, thứ gì cũng có. Võ phu ngăn Nghị dừng lại ở một góc ngôi nhà lớn và nói:

- Khách hãy đợi ở đây.

Nghị hỏi:

- Đây là chỗ nào?

Võ phu đáp:

- Đây là điện Linh Hư.

Nhìn kỹ thấy ngọc ngà châu báu đều ở đây cả. Cột bằng ngọc trắng, gạch bằng ngọc xanh, đường bằng san hô, rèm bằng thuỷ tinh, chạm lưu ly trên bậu cửa, gắn hồ phách trên tường nhà. Hoa lạ hương thơm, không sao tả hết. Nhưng mãi không thấy Vương tới. Nghị hỏi võ phu:

- Động Đình quân ở đâu?

Võ phu đáp:

- Vua chúng tôi đang ở gác Huyền Châu, cùng Thái Dương đạo sĩ giảng bàn Hoả kinh, lát nữa là xong.

Nghị hỏi:

- Hoả kinh là gì?

Võ phu đáp:

- Vua chúng tôi là rồng, rồng lấy nước làm thần, lấy một giọt nước có thể bao hàm chằm núi; đạo sĩ là người, người lấy lửa làm thánh, khô một ngọn đèn có thể đốt cháy A Phòng. Thế nhưng linh ứng không giống nhau, biến hoá huyền diệu cũng có khác. Thái Dương đạo sĩ tinh thông đạo người, vua chúng tôi mời ngài tới để nghe đạo.

Nói vừa dứt lời thì cửa cung mở ra, bóng rợp theo mây, thấy có một người mặc áo tía, cầm ngọc xanh, võ phu đứng dậy nói:

- Đây là đức vua chúng tôi.

Rồi bước lên báo với Long quân.

Long quân nhìn Nghị hỏi:

- Ông là người cõi nhân gian phải không?

Nghị thưa "Dạ".

Nói rồi vái lạy, Long quân cũng vái lại, bảo Nghị ngồi xuống dưới điện Linh Hư, rồi nói với Nghị:

- Thuỷ phủ thâm u, quả nhân u tối, ngài chẳng quản xa xôi ngàn dặm tới đây, chắc có điều gì dạy bảo?

Nghị đáp:

- Nghị tôi là người cùng quê với đại vương, lớn lên trên đất Sở, du học ở đất Tần. Bữa trước thi hồng, dạo chơi trên sông Kinh thuỷ, thấy ái nữ của đại vương chặn đê ngoài đồng, mưa dầm gió

dãi, chẳng nữ đứng nhìn. Nghị tôi bèn hỏi duyên do thì ái nữ nói: "Bị chồng bạc tình, cha mẹ chồng chẳng đoái tới, nên đến nỗi vậy". Nói xong lệ tuôn lã chã, thực rất thương tâm. Rồi nàng nhờ Nghị tôi đưa thư, tôi nhận lời, bây giờ mới tới đây.

Nói rồi, Nghị cầm thư trao cho Long quân. Long quân xem xong, lấy tay áo che mặt mà khóc, nói:

- Cha già có tội không xem xét kỹ, như diếc như mù, khiến cho con trẻ phòng khuê bị hại ở phương xa, ngài là người lạ trên đường, còn biết ra tay cứu giúp. Tôi thực chịu ơn sâu nặng, đâu dám phụ lòng tốt của ngài.

Nói xong lại rầu rĩ than thở hồi lâu, các quan tả hữu đều rơi nước mắt. Lúc ấy có viên hoạn quan hầu cạnh Long quân, Long quân bèn đưa thư cho ông ta, bảo truyền vào cung.

Lát sau, trong cung vang lên tiếng khóc. Long quân bảo tả hữu:

- Mau bảo trong cung đừng khóc thành tiếng, sợ Tiền Đường nghe thấy.

Nghị hỏi:

- Tiền Đường là ai?

Long quân đáp:

- Là em ruột của quả nhân, trước kia làm linh trưởng Tiền Đường, nay đã nghỉ việc rồi.

Nghị lại hỏi:

- Tại sao lại không cho ông ấy biết?

Long quân đáp:

- Vì ông ta dững lực hơn người. Xưa kia vua Nghiêu bị nạn lụt chín năm liền, đều do ông ấy tức giận mà gây ra cả. Gần đây giận nhau với Thiên tướng, san phẳng cả năm quả núi. Thượng đế thấy quả nhân có chút công đức xưa nay, liền giảm tội cho người em, nhưng vẫn bị giam ở đây. Cho nên người Tiền Đường hàng ngày thường tới hầu.

Chưa dứt lời, bỗng có tiếng thét lớn, trời rung đất lở, cung điện chao đảo, mây tuôn cuộn cuộn, lát sau có con rồng đỏ dài hơn ngàn thước, mắt sáng như chớp, lưỡi đỏ như máu, vẩy như sơn, bờm tựa lửa, cổ đeo vòng vàng, vòng mang trụ ngọc. Quanh thân rồng vô vàn sấm sét liên hồi, bão tuyết mưa băng trút xuống. Rồi rồng bay vút lên trời xanh, Nghị sợ quá lăn xuống đất, Long quân nâng chàng dậy và bảo:

- Đừng sợ, không việc gì đâu.

Mãi lâu sau, Nghị mới dần trấn tĩnh được.

Sau đó Nghị cáo từ rằng:

- Xin được sống sót trở về để tránh lúc rồng trở lại.

Long quân nói:

- Nhất định không như vậy nữa đâu. Nó đi thì như thế, nhưng khi về thì không thế nữa, xin cứ ở lại để tỏ lòng gắn bó.

Rồi sai rót rượu để khoản đãi Nghị. lát sau, gió đẹp mây lành, chan hoà đầm ấm, còi tiết rung rinh, nhạc thiều réo rắt, muôn vạn hồng trang, nói cười ríu rít. Trong đó có một người mày ngài thanh tú, ngọc sáng khắp người, lụa là phơ phất. Đến gần nhìn thì là người nhắn lời hôm trước. Nhưng bây giờ thì buồn vui lẫn lộn, nước mắt lã chã tuôn rơi, trong phút chốc, mây hồng che bên trái, khí tía phủ bên phải, hương thơm ngào ngạt quyện vào trong cung. Long quân cười bảo Nghị:

- Đưa con gái bị đầy ở Kinh Thủy về rồi!

Rồi Long quân trở về trong cung, lát sau lại nghe tiếng than oán xót thương, hồi lâu chẳng dứt. Được một lát, Long quân lại ra, cùng ăn uống với Nghị. Lại có một người mặc áo tía, cầm ngọc xanh, dáng vẻ thần tiên đứng bên Long quân. Long quân bảo Nghị:

- Đây là Tiền Đường.

Nghị đứng dậy bước tới vái chào. Tiền Đường cũng tiếp Nghị rất lễ phép, nói với Nghị:

- Cháu tôi không may bị thằng ranh làm nhục. Nhờ bậc quân tử hiền minh tỏ rõ tín nghĩa, hiểu rõ nỗi oan, nếu không đã trở thành bùn đất xứ Kinh Lăng rồi. Hưởng đức nhớ ơn, nói chẳng hết được tấm lòng này.

Nghị khiêm nhường từ tạ, chỉ cúi đầu vâng dạ. Sau đó, Tiền Đường quay sang nói với anh:

- Bữa rồi, giờ Thìn ra đi từ điện Linh Hư, giờ Tị tới Kinh Dương, giờ Ngọ đánh nhau ở đấy. Chưa về thẳng đây, nửa chừng bay lên trời, tâu với Thượng đế. Để biết nỗi oan nên tha tội cho, những khiển trách trước đều được tha cả. Nhưng vốn tính nóng nảy, chưa kịp từ biệt, làm kinh động trong cung, lại làm phật lòng tân khách. Trong lòng cảm thấy biết bao lo lắng hổ thẹn.

Nói rồi, lui lại và vái lạy hai lạy.

Long quân hỏi:

- Giết mất bao nhiêu?

Đáp:

- Sáu mươi vạn.

- Có làm hại mùa màng không?

Đáp:

- Tám trăm dặm.

- Kẻ vô tình kia đâu?

Đáp:

- Đã ăn thịt rồi.

Long quân buồn rầu nói:

- Thằng ranh tàn nhẫn thế, thực không thể tha thứ, nhưng chú cũng vội vàng quá. Nhờ Thượng đế thánh linh, xét rõ nỗi oan, nếu không tôi biết ăn nói làm sao. Từ nay trở đi chớ như vậy nữa.

Tiền Đường lại vái tạ.

Đêm ấy, Nghị nghỉ ở điện Ngưng Quang. Hôm sau lại đãi yến Nghị ở cung Ngưng Bích. Long quân hội họp bạn bè thân thích, bày dàn nhạc lớn, có đủ rượu quý, thức ăn thơm ngon tinh khiết. Ban đầu nổi kèn, tù và, chiêng trống phát cờ, vung kiếm kích, một vạn võ sĩ múa ở bên phải. Một võ sĩ từ trong hàng múa tiến lên nói:

- Đây là điệu nhạc Tiền Đường phá trận.

Cờ vung khí mạnh, nhìn mà rợn người. Quan khách ngồi xem tóc lông dựng ngược. Lại có kim thạch ty trúc, lụa là châu ngọc, một ngàn mỹ nữ múa ở bên trái. Một mỹ nữ từ trong hàng đứng lên nói:

- Đây là điệu nhạc Quý chủ trờ về cung.

Tiếng nhạc du dương, như kể lễ, như hâm mộ. Khách ngồi xem bắt giặc rơi lệ.

Hai điệu múa vừa xong, Long quân mừng lắm, đem lụa là ban cho người múa. Sau đó bày tiệc ngồi sát nhau uống rượu vui vẻ. Rượu say, Động Đình quân bèn gõ chiếu ca rằng:

*Trời cao xanh xanh chừ, đất lớn mênh mang  
Ai cũng có chí chừ, không thể suy lường  
Thần cáo thành chuột chừ, nhờ miếu dựa tường  
Sấm sét ra uy chừ, nào ai dám đương  
Ơn trịnh nhân chừ, tín nghĩa trường  
Cho cốt nhục chừ, về cố hương  
Hỡi ôi hổ thẹn chừ, bao giờ quên*

Động Đình quân ca xong, Tiền Đường quân vái lạy mà ca rằng:

*Trời cao phối hợp chừ, sống chết có nơi  
Đây chẳng nên vợ chừ, đấy chẳng nên người  
Đắng cay đứt ruột chừ, Kinh Thủy xa vời  
Gió sương bạc tóc chừ, băng tuyết đầy vơi  
Nhờ minh công chừ, đưa bức thư  
Cho cốt nhục chừ, lại như xưa  
Hãy xin trân trọng chừ, mãi muôn đời*

Tiền Đường quân ca dứt, Động Đình quân cũng đứng lên, nâng chén mời Nghị, Nghị cung kính đỡ lấy. Uống xong lại rót hai chén rượu kính mời hai vị, rồi ca rằng:

*Man mác mây xanh chừ, Kinh Thủy dòng trôi  
Thương mỹ nhân chừ, mưa khóc hoa sầu  
Muôn dặm đưa thư chừ, khuây nỗi lo âu  
Oán kia rũ sạch chừ, về hưởng phúc sau  
Chịu ân tình nặng chừ, cảm ơn sâu  
Nước non tịch mịch chừ, khó ở lâu*

*Muốn rằng từ biệt chừ, buồn hắt hiu*

Ca xong, mọi người đều hô "vạn tuế". Động Đình quân lại đem hòm ngọc trắng đựng sừng tê rã nước, Tiền Đường quân lại đem mâm hồng ngọc chứa viên dạ minh châu để tặng Nghị. Nghị cảm ơn nhận lấy. Sau đó, những người trong cung đều đem lụa là châu báu chất quanh người Nghị, chỉ một lát đã thành đống ngổn ngang rục rờ, Nghị cười nói vái chào liên tiếp. Đến khi tiệc tàn, Nghị đứng dậy từ biệt trở về nghỉ ở điện Ngưng Quang.

Hôm sau, Động Đình quân lại đãi yến Nghị ở các Thanh Quang. Tiền Đường nhân say rượu, hằm hằm nhồm dậy nói với Nghị:

- Ngài có nghe người ta nói: "Đá cứng có thể đập vỡ chứ không thể uốn cong, nghĩa sĩ có thể giết chết chứ không thể làm nhục không?". Tôi có điều tâm sự muốn nói với ngài. Nếu được thì chúng ta thanh thân đường mây, nếu không được thì ngài sẽ thành bùn thành đất, ngài nghĩ thế nào?

Nghị nói:

- Xin được nghe

Tiền Đường nói:

- Vợ Kinh Dương là con gái yêu của Động Đình quân, tư chất dịu dàng hiền thực, được cả họ yêu quý, chẳng may bị thằng vô lại làm nhục, nay nó đã chết rồi. Chúng tôi định tìm bậc nghĩa hiệp để gửi gắm, đời đời kết thông gia, cho kẻ chịu ân biết chỗ trả ân, người thương xót có nơi thương xót. Đấy chẳng phải là lẽ thủy chung của bậc quân tử hay sao?

Nghị nghiêm sắc mặt, thản nhiên cười nói:

- Thực không ngờ Động Đình quân hèn kém đến vậy. Trước đây, nghe nói ngài làm lụt cả chín châu, san cả năm quả núi để trút giận, lại thấy ngài bẻ gãy khoá cổ và trụ ngọc để cứu cháu mình, Nghị nghĩ không ai cương quyết sáng suốt như ngài. Bởi kẻ phạm hình không né cái chết, người cảm nghĩa không tiếc cuộc đời, đó chính là cái chí của bậc trượng phu. Cớ sao vừa mới ca nhạc thân vui, chủ khách hoà thuận, lại bắt chấp đạo lý, đe dọa ân nhân. Đó đâu phải là điều tôi trông đợi ở ngài? Nếu tôi gặp ngài ở giữa chốn rừng sâu mà ngài dương mây mưa vuốt, cuộn mây trút mưa bức Nghị phải chết thì Nghị coi là ngài là loài cầm thú cũng chẳng nói làm gì. Đấng này, ngài chững chạc áo mũ, ngồi bàn lễ nghĩa, nào lá ý nghĩa của ngũ thường, nào mục tiêu của bách hạnh. Dẫu đến hào kiệt cõi thế gian cũng không bằng, nói chi các loài thiêng chốn sông nước? Thế mà định đem cái thân ngu xuẩn, cái nét hung hãn, nhân chén rượu, nổi cơn khùng để đe dọa người khác, như thế có phải là thân cận nhân tình hay không? Hơn nữa, với sức vóc của Nghị, chẳng đáng để vương ra tay, nhưng Nghị dám đem ý chí bất khuất để chiến thắng thói vô đạo của vương. Xin vương hãy liệu.

Tiền Đường vội đứng dậy xin lỗi nói:

- Quả nhân sinh trưởng trong cung phòng, không được nghe lời bàn chính đáng. Vừa rồi nói năng thô bạo ngông cuồng, xúc phạm tới bậc cao minh, tự xét lại mình, tội không thể dung thứ. Xin quân tử không vì thế mà nghĩ khác đi.

Đêm ấy lại yến tiệc vui vẻ như cũ, Nghị và Tiền Đường sau trở thành đôi bạn tri âm.

Hôm sau, Nghị từ biệt ra về. Phu nhân Động Đình quân mở tiệc riêng đãi Nghị ở điện Tiềm Cảnh. Tất cả mọi người đều dự tiệc. Phu nhân khóc nói với Nghị:

- Con tôi chịu ơn sâu của quân tử, hận chưa báo được, đã phải chia ly.

Rồi sai con gái vái Nghị để tỏ lòng tạ ơn. Phu nhân lại nói:

- Cuộc chia ly này còn có ngày gặp nhau nữa không?

Nghị tuy ban đầu không nhận yêu cầu của Tiền Đường, nhưng trong bữa tiệc này, lại có ý rất ân hận. Tiệc xong từ biệt, cả cung buồn rầu đưa tặng châu báu, vàng ngọc rất nhiều. Thế rồi Nghị lại theo lối ra bờ sông, thấy có hơn mười người gánh túi đi theo, đến tận nhà mới từ biệt. Sau đấy Nghị ra chợ Quảng Lăng bán quà tặng, trăm phần chưa đến một mà đã tiền mặt chất đầy. Vì thế các nhà giàu có trong vùng Hoài Hữu đều chịu nhận là không bằng Nghị.

Rồi Nghị lấy người con gái họ Trương. Người con gái ấy chết, chàng lại lấy Hàn thị. Được mấy tháng, Hàn thị lại chết. Chàng rời nhà đến Kim Lăng, luôn cảm cảnh về nỗi goá vợ trống vắng, định tìm người mới. Có bà mối tới bảo chàng:

- Họ Lưu ở đất Phạm Dương có cô con gái, cha là Hạo, trước làm quan ở đất Thanh Lưu, khi về già ưa học đạo, một mình du ngoạn chốn vân du, nay không biết đi đâu, mẹ là họ Trịnh. Cô ấy năm trước lấy người họ Trương ở Thanh Hà, chẳng may chồng mất sớm, bà mẹ thương cô ấy còn trẻ, tiếc cho cô ấy xinh đẹp, thông minh, muốn chọn người có đức để gả, không hiểu ý ông thế nào?

Nghị liền chọn ngày đưa lễ hỏi. Hai bên trai gái đều là họ giàu sang, nghi thức lễ vật đều rất đầy đủ thịnh soạn. Sĩ phu đất Kim Lăng ai cũng kính phục.

Ăn ở với nhau được hơn một tháng, bữa tối nọ, chàng vào phòng, thấy vợ mình rất giống người con gái của Động Đình quân, mà lại xinh đẹp phúc hậu hơn, chàng nhân vậy kể cho nàng nghe câu chuyện xưa. Vợ chàng hỏi:

- Chẳng lẽ cõi người cũng có chuyện ấy sao?

Được hơn một năm, có một con trai, Nghị càng quý trọng vợ. Đẻ xong đầy tháng, bèn sửa sang trang sức y phục, gặp gỡ bạn bè. Trong bữa họp mặt, nàng cười với Nghị:

- Chàng không nhớ em ư?

Nghị đáp:

- Xưa đưa thư cho Động Đình quân, đến nay vẫn nhớ.

Nàng lại nói:

- Em là con gái của Động Đình quân. Nỗi oan khuất ở Kinh Xuyên, nhờ chàng mới được bọc bạch. Em mang ơn chàng, thế với lòng mình sẽ tìm cách báo đáp. Tới khi chú Tiền Đường bàn việc mai mối không xong, đến nỗi ly biệt mỗi người một phương trời, không làm sao thăm hỏi được nhau. Rồi cha mẹ em định gả em cho con trai ông Trạc Cẩm. Em nghĩ là lời thề với lòng mình khó đổi dời mà ý cha mẹ cũng không thể trái. Mình đã bị chàng ruồng bỏ, không biết đến bao giờ mới gặp lại nhau, nhưng nỗi oan xưa dẫu được tỏ cùng cha mẹ, mà lời thề báo đáp vẫn không thực hiện được, thế là em định chạy tới kể lẽ cùng chàng. Gặp lúc chàng lấy vợ mấy lần, trước thì lấy chị họ Trương, sau đến chị họ Hàn. Đến khi hai chị nối nhau chết, chàng đến ở chốn này. Cho nên cha mẹ em mới mừng cho em có dịp báo ơn chàng. Ngày nay được thờ chàng, em xúc động vui mừng trọn đời, đến chết cũng không ân hận gì nữa.



Nói xong sùi sụt, nước mắt tuôn rơi, nhìn Nghị lại nói:

- Ban đầu em không nói ra vì biết chàng vốn không hiểu sắc. Nay em lại nói vì biết chàng có ý cảm em. Đàn bà phận bạc, chẳng đáng để tâm bền chặt mãi, nên nhân thấy chàng thương con, em mới thác chuyện tương sinh, không biết ý chàng thế nào? Lòng em vừa buồn vừa sợ, không làm sao hiểu được. Hôm chàng nhận đưa thư, có cười nói với em: "Ngày sau về Động Đình, đừng lánh nhau nhé". Thực không hiểu ngày ấy chàng có nghĩ tới chuyện ngày nay không? Sau này chú em mời chàng ở lại, chàng cố tình không nghe, có phải đúng là chàng không chịu hay là chàng giận? Chàng nói đi.

Nghị đáp:

- Hình như có số phận cả. Ban đầu tôi thấy nàng ở côi Trường Kinh, oan ức tiêu tụy, thực lòng có ý bất bình. Nhưng tự hẹn với lòng mình là giải nỗi oan cho nàng, ngoài ra không có ý gì khác. Còn câu "Ngày sau về Động Đình, đừng lánh nhau nhé" thì chỉ là tình cờ thôi, không có dụng ý gì. Đến khi Tiên Đường bắt ép tôi, nghĩ là về lý không thể thế được, chỉ gây nỗi giận dữ mà thôi. Nay nhé, ban đầu hành động là vì nghĩa khí, sao lại giết chồng người rồi lấy vợ người ta. Đó là một lẽ không thể được. Tôi vốn là người ưa giữ lòng chân thực, chả lẽ bản thân chịu khuất phục, ý chí phải phục tùng người khác hay sao? Đó là hai điều không thể được. Hơn nữa, trong lúc tâm trí phóng túng, ứng đối liền miên thì chỉ nghĩ đến đến lẽ thẳng, không còn hơi đâu nghĩ đến né tránh tai họa. Nhưng khi sắp chia ly, thấy nàng có dáng quyến luyến thì trong lòng lại rất ân hận. Sau này vì công việc thúc ép, không có cách nào cảm tạ được. Ôi, hôm nay, nàng là con gái họ Lư, lại làm nhà ở côi người, thế thì tấm lòng xưa của tôi không bị mê hoặc. Từ nay về sau mãi mãi chung sống bên nhau, chớ có mây may bán khoán gì nữa.

Nghe xong, nàng rất đổi xúc động, khóc nức nở hồi lâu rồi mới nói với Nghị:

- Chớ thấy em khác loài mà cho là giống vô tình, em biết cách báo ơn chàng. Nay nhé, rỗng thọ một vạn tuổi. Nay em với chàng cùng thọ như vậy. Trên bộ, dưới nước đi đâu cũng được, chàng chớ cho em là nói khoác.

Nghị mừng rỡ nói:

- Anh không ngờ trang quốc sắc lại còn là bậc thần tiên nữa.

Rồi đó, hai vợ chồng cùng nhau về thăm Động Đình. Đến nơi, mọi nghi lễ chủ khách rất lớn, không ghi hết được. Sau đó, hai người về ở Nam Hải gần bốn mươi năm. Mọi thứ nhà cửa xe ngựa, châu báu ngọc ngà, dầu bạc vương hầu bá tước cũng chẳng hơn. Họ hàng nhà Nghị đều được hưởng ân trạch. Xuân thu sắp đổi, thế mà dáng vẻ vẫn trẻ trung, người vùng Nam Hải ai cũng cảm thấy lạ lùng kinh sợ.

Đến năm Khai Nguyên, trên trời chú ý tới việc thần tiên, lùng tìm đạo thuật rất gắt gao. Nghị sống không yên, liền đem nhau về Động Đình ở hơn mười năm, không ai biết dấu vết ở đâu.

Đến cuối năm Khai Nguyên, người em họ Nghị tên là Hổ làm Kinh kỳ lệnh, bị giáng làm quan ở phương Đông nam, qua hồ Động Đình, giữa ban ngày nhìn xa xa thấy một ngọn núi biếc nổi lên trên mặt sóng. Người trong thuyền đều nói:

- Chỗ ấy vốn không có núi, sợ đó là thủy quái.

Phút chốc, thuyền sát chân núi, thấy có một chiếc thuyền hoa từ núi lao ra, đón hỏi Hổ. Trong đó có một người gọi:

- Liều công tới hầu.

Hổ tỉnh táo ghi nhớ, rồi giục thuyền tới chân núi, nhanh nhẹn trèo lên. Núi này có cung khuyết như ở nhân gian, Nghị đứng trong cung, phía trước bày đàn địch, phía sau bày châu ngọc, những thứ châu báu trang hoàng, nhiều hơn nhân gian gấp bội. Nghị nói năng rất sâu sắc, về người lại rất trẻ. Trước đón Hồ lên thêm, cầm tay Hồ nói:

- Chia tay nhau thắm thoát mà tóc đã bạc cả rồi.

Hồ cười nói:

- Anh là thần tiên, em là nắm xương khô, cũng là số mệnh.

Nghị lấy ra năm mươi viên thuốc đưa cho Hồ và bảo:

- Mỗi viên thuốc này có thể thêm một tuổi thọ. Cuối năm lại đến đây, đừng ở mãi nhân gian mà chịu khổ.

Tiệc vui xong, Hồ từ biệt ra đi. Từ đó về sau, không ai thấy bóng hình tăm tích nữa. Hồ đem chuyện này kể lại cho người đời. Được gần bốn kỷ, Hồ cũng đi đâu mất”.

*“Lý Triều Uy ở Lũng Tây kể truyện và than rằng:*

*- Đứng đầu năm loài ắt hẳn là sinh vật linh thiêng, ở truyện này ta mới thấy chứng nghiệm. Người là loài Khoả trùng [loài không có vảy? – ct.], giữ tín với loài Lân trùng [loài có vảy? – ct.]. Động Đình quân nói năng thẳng thắn hào phóng, Tiền Đường quân lỗi lạc phi thường. Hồ ca ngợi nhưng không ghi, tôi thấy truyện có nghĩa nên ghi lại”.*

**Lý Triều Uy**  
(đời Tống, Trung Hoa)

Filename: truyen-lieu-nghi.doc  
Directory: C:\Documents and Settings\Administrator\My Documents  
Template: C:\Documents and Settings\Administrator\Application  
Data\Microsoft\Templates\Normal.dot  
Title: TRUYỆN LIỄU NGHỊ  
Subject:  
Author: TranXuanAn  
Keywords:  
Comments:  
Creation Date: 4/2/2008 6:25 AM  
Change Number: 8  
Last Saved On: 4/2/2008 10:01 AM  
Last Saved By: TranXuanAn  
Total Editing Time: 7 Minutes  
Last Printed On: 4/2/2008 10:01 AM  
As of Last Complete Printing  
Number of Pages: 10  
Number of Words: 3,237 (approx.)  
Number of Characters: 18,453 (approx.)